

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2022/HS-ST

Ngày: 26/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - CAO BẰNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Kim Chi

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nông Văn Vụ

2. Ông Luân Văn Lý

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Hương Giang - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Mã Thị Thu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 12 năm 2022, Tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 128/2022/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 227/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Lương Ngọc N (Tên gọi khác: Không); sinh ngày 21 tháng 10 năm 1994 tại Nguyên Bình, Cao Bằng; Nơi cư trú: Xóm Tân Thịnh, xã V, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: nhân viên; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Lương Văn Đ; Con bà: Triệu Thị B; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên toà.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo: Bà Hoàng Thị Diệp Hảo - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Cao bằng; có mặt.

- Bị hại: Công ty cổ phần giống cây trồng Cao Bằng, người đại diện theo pháp luật: Ông Lương Văn H - Giám đốc, người được ủy quyền: ông Nông Văn H, sinh năm 1977; có mặt.

Địa chỉ: Tổ 05, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Đoàn Thị H - sinh năm 1984;

Địa chỉ: xã M, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

2. Ông Nông Thanh P - sinh năm 1987;

Địa chỉ: Tổ 06, phường S, thành phố Cao Bằng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 17/7/2022, Công an phường Đề Thám thành phố Cao Bằng nhận được đơn trình báo của ông Nông Văn H (sinh năm 1977; Hộ khẩu thường trú: Tổ 06, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) về việc: Khoảng 09 giờ ngày 12/7/2022, thủ kho Lương Quang H kiểm kê kho hàng đã phát hiện bị mất 15 bao giống Ngô lai (mỗi bao nặng 200kg), trong đó có 10 bao loại CP511 và 05 bao loại CP111.

Ngày 15/7/2022, Công an phường Đề Thám đã chuyển hồ sơ vụ việc đến Công an thành phố Cao Bằng để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác minh, xác định được đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là Lương Ngọc N (sinh năm 1994; trú tại Nguyên Bình, Cao Bằng) là nhân viên thị trường của Công ty cổ phần giống cây trồng Cao Bằng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐGTS ngày 25/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cao Bằng kết luận: Giá trị của 10 bao hạt giống ngô lai loại CP 511 là 26.600.000đ. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 61/KL-HĐĐGTS ngày 23/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cao Bằng kết luận: Giá trị của 05 bao hạt giống ngô lai loại CP 111 là 12.500.000đ

Quá trình điều tra đủ căn cứ để khẳng định: Khoảng 17 giờ ngày 10/7/2022, Lương Ngọc N đến nhà Nông Thanh P (sinh năm 1987; trú tại Tổ 06, phường S, thành phố Cao Bằng) mượn xe ô tô nhãn hiệu MAZDA 3 (chưa có biển kiểm soát) để đi Bắc Kạn chơi. Sau đó N điều khiển xe về Công ty cổ phần giống cây trồng thuộc tổ 06, phường Đ, đỗ xe trước cửa kho để hạt giống rồi cùng La Văn G (sinh năm 1980; trú tại tổ 06, phường Đ) là bảo vệ của Công ty đi sang kho hàng Song Long trong cùng khuôn viên với công ty cổ phần giống cây trồng Cao Bằng uống Bia cùng Hồ Tấn V (sinh năm 1984; trú tại tổ 05, phường Đ). Đến khoảng 19 giờ, G cùng N quay về Công ty, giúp làm việc riêng đến 19 giờ 30 phút thì đi về nhà ăn cơm, đến 20 giờ 30 phút thì quay lại công ty làm việc. N nằm nghỉ trong phòng làm việc và nhận được điện thoại của nhân viên công ty Oncredit đòi khoản tiền 10.000.000đ trước đó N đã vay qua ứng dụng trên điện thoại. Do không có khả năng trả nợ nên N đã nảy sinh ý định lấy trộm giống của Công ty đem bán lấy tiền trả nợ. Khi thấy G ra khỏi cổng công ty, N mở ngăn kéo bàn làm việc của mình lấy chiếc chìa khóa kho (trước đó khi mới vào làm việc ở công ty, N đã thấy 02 chùm chìa khóa để trong phòng làm việc nên lấy 01 chùm mở thử khóa kho để hạt giống, có 01 chìa mở được nên N đã tháo ra cất ở ngăn kéo bàn làm việc của mình) rồi đi mở cửa nhà kho, mở cốp xe ô tô và lần lượt bê xếp 08 bao hạt giống ngô vào cốp xe, 07 bao hạt giống ngô vào hàng ghế sau của ô tô rồi khóa cửa nhà kho vào và điều khiển xe đi về

hướng huyện Nguyên Bình. Khi đi đến khu vực cầu Bản Phàn thuộc xã H, thành phố Cao Bằng, N ném chiếc chìa khóa xuống suối rồi gọi điện thoại cho Đoàn Thị H (sinh năm 1984; trú tại xã M, huyện Nguyên Bình) liên hệ bán hạt giống ngô. Đoàn Thị H đồng ý mua và hẹn N mang đến nhà của H ở khu vực gần chợ Nà Bao, huyện Nguyên Bình. Khoảng hơn 20 giờ, hai bên gặp nhau và thỏa thuận giá mua bán 01 kg giống ngô lai CP 511 là 115.000đ. Sau khi chuyển 15 bao giống Ngô lên xe ô tô của Đoàn Thị H, N được H thanh toán tiền mặt tổng cộng số tiền là 35.500.000đ. N đã sử dụng số tiền trên để trả nợ cho công ty Oncredit và chi tiêu cá nhân hết.

Tại Bản cáo trạng số: 131/CT - VKSTP, ngày 29 tháng 11 năm 2022. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Lương Ngọc N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Bị hại Công ty cổ phần giống cây trồng Cao Bằng, người đại diện theo ủy quyền ông Nông Văn H xác nhận: Ngày 17/7/2022, thủ kho công ty phát hiện trong kho chứa hạt giống của công ty bị mất 15 bao hạt giống ngô lai nên đã trình báo Công an, nay đã làm rõ bị cáo N là người lấy trộm và gia đình bị cáo N đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho công ty. Do N còn trẻ, nhất thời phạm tội nên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có yêu cầu gì thêm.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt và tại bản khai tại cơ quan điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đoàn Thị H xác nhận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 10/7/2022 bà có nhận được 01 cuộc điện thoại của Lương Văn N là nhân viên của Công ty cổ phần giống cây trồng Cao Bằng trao đổi về việc có mua giống ngô lai của công ty không thì tôi đồng ý mua và hẹn N mang hàng vào nhà tôi ở Minh Tâm, Nguyên Bình giao hàng. Khoảng tầm 20 giờ hơn thì N trở hàng đến và hai bên giao hàng thanh toán tiền, cụ thể 01kg ngô giống giá thỏa thuận là 115.000đ x 15 bao (mỗi bao 20kg) = 35.500.000đ, số ngô giống trên hiện đã tiêu thụ hết, về việc N trộm ngô giống công ty đem bán thì bà không biết vì giá cả bà vẫn thanh toán theo giá công ty bán giao. Nay bà xác nhận bà không bị thiệt hại gì và không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt và tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nông Thanh nhận: Ngày 10/7/2022, N có đến nhà P hỏi thuê xe MAZDA 3, nhưng do xe chưa có biển, chưa có đăng ký nên P chỉ cho N mượn đi về quê. Việc N tự tiện lấy xe đi trở hàng trộm cắp thì P không biết và không cho phép. Nay P đã nhận lại xe và không bị thiệt hại gì nên không có yêu cầu giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát căn cứ vào khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Lương Ngọc N phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Về hình phạt, đề nghị HĐXX căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản

1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lương Ngọc N, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Lương Ngọc N từ 12 - 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên không đề nghị HĐXX xem xét.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị truy thu 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO thuộc sở hữu của bị cáo, nếu còn giá trị sử dụng thì phát mại sung Ngân sách nhà nước, nếu không còn giá trị sử dụng thì tịch thu tiêu hủy vì đây là công cụ liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Về án phí, đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo trình bày bản luận cứ bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt. Bị cáo do hoàn cảnh khó khăn, sống ở nơi có điều kiện kinh tế khó khăn, nhất thời phạm tội, tội phạm thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng mức khởi điểm của Viện kiểm sát đề nghị.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của kiểm sát viên về tội danh và hình phạt. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi Trộm cắp tài sản mà bị cáo đã thực hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, qua đó đã chứng minh được: Khoảng 19 giờ ngày 10/7/2022, Lương Ngọc N đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 10 bao giống ngô lai loại CP 511 và 05 bao giống ngô lai loại CP111 của Công ty cổ phần giống cây trồng Cao Bằng nhằm mục đích đem bán lấy tiền phục vụ nhu cầu sinh hoạt của bản thân. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 39.100.000đ (ba mươi chín triệu một trăm nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

“Điều 173. Tội trộm cắp tài sản.

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm ...”

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo Lương Ngọc N tội Trộm cắp tài sản là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Lương Ngọc N đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là phạm pháp, nhưng do bản thân bị cáo cần tiền trả nợ nên bị cáo đã nhất thời cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự:

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa và tại sơ quan điều tra khai báo thành khẩn, bị cáo đã vận động gia đình khắc phục toàn bộ thiệt hại cho Công ty và được Công ty có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Lương Ngọc N là người có nhân thân tốt nhưng do cần tiền trả nợ nên bị cáo nhất thời thực hiện hành vi phạm tội, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo phạm tội lần đầu, quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã vận động gia đình khắc phục bồi thường thiệt hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nơi cư trú ổn định, chấp hành tốt pháp luật tại nơi cư trú nên chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú phối hợp cùng gia đình quản lý, giám sát, giáo dục giúp đỡ bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định, chưa có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên HĐXX không đặt vấn đề xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ OPPO (màn hình cảm ứng), viên điện thoại bị trầy xước, điện thoại cũ đã

qua sử dụng. Do điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra được số IMEI, kèm 01 sim có dãy số cuối trên sim là 075688894 thuộc sở hữu của bị cáo. Đây là công cụ liên quan đến hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Đối với Nông Thanh P, Đoàn Thị H do không biết bị cáo lấy xe đi trộm cắp cũng như không biết tài sản do bị cáo bán là tài sản do phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không xử lý đối với ông Phong, bà Hoa là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lương Ngọc N.

Tuyên bố: Bị cáo Lương Ngọc N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Xử phạt: Bị cáo Lương Ngọc N 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 26/12/2022.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng phối hợp cùng gia đình quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách, trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Truy thu tiêu hủy 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ OPPO (màn hình cảm ứng), viên điện thoại bị trầy xước, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Do điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra được số IMEI, kèm 01 sim có dãy số cuối trên sim là 075688894.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Buộc bị cáo Lương Ngọc N phải chịu nộp 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản

án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Kim Chi